

Bản án số: **112/2019/HS-ST**
Ngày 18/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Thu Thủy**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vương Minh Tân**.

2. Bà **Lý Thị Nhân**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Thế Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà **Bé Thị Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại nhà văn hóa tổ 4, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2019/TLST- HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2019/QĐXXST- HS ngày 06/9/2019, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc V, sinh ngày 04/11/1993 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Ngọc T, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 189 ngày 31/5/2019, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2019, bị cáo Phạm Ngọc V (là người sử dụng ma túy) đi xe ô tô khách từ nhà sang Bến xe khách huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên,

gặp và mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ được một gói nilon màu trắng, trên mép có viền màu đỏ, bên trong chứa 05 viên nén màu đen và 01 gói nilon màu trắng, trên mép túi có viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với số tiền 3.500.000 đồng. V cất giấu 02 gói ma túy trong người và đi xe ô tô khách về nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, BKS 22B2-380.98 mang theo 02 gói ma túy, mục đích để sử dụng, đi từ nhà sang thành phố Tuyên Quang rủ Mai Thị Khánh L, sinh năm 2001, trú tại thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang và Lê Duy T, sinh năm 1991, trú tại thôn H, xã T, thành phố T cùng đi chơi và hát karaoke tại quán Galaxy thuộc phường H, thành phố T. Khi sang đến thành phố Tuyên Quang, V điều khiển xe mô tô đón T tại thôn H, xã T, thành phố T chở T đến đầu đường cao tốc thuộc tổ 1, phường H, thành phố T để đón L. Trong lúc ba người đứng nói chuyện, hồi 22 giờ 26 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ phát hiện yêu cầu kiểm tra, V ném 02 gói ma túy đang cất giấu trong người xuống đất gần khu vực V đứng rồi bỏ chạy thì bị tổ công tác đuổi giữ lại và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kiểm tra xung quanh khu vực V đứng, Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện trên mặt đường 01 gói nilon màu trắng, trên mép có viền màu đỏ, bên trong chứa 05 viên nén màu đen và 01 gói nilon màu trắng, trên mép túi có viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. V khai nhận 02 gói ma túy là của V mang theo để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số số 479 ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: 05 (năm) viên nén hình vuông màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc V gửi giám định là chất ma túy loại MDMA (số thứ tự 27 thuộc danh mục IB, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018), khối lượng 2,063g (Hai phẩy không sáu ba gam); Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Ngọc V gửi giám định là chất ma túy loại Ketamine (số thứ tự 35 thuộc danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018) khối lượng 0,419g (Không phẩy bốn một chín gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Phạm Ngọc V, Mai Thị Khánh L và Lê Duy T, kết quả âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể.

Từ nội dung trên, bản Cáo trạng số 110/CT-VKSTP ngày 23 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Đại diện

Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo; tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số IMEI: 354857093646367 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS 22B2-380.98; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Ngọc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 479/GĐKTHS ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc V tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 26 phút ngày 25/6/2019, tại tổ 1, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Phạm Ngọc V (cư trú tại thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,063g (Hai phẩy không sáu ba gam) MDMA và 0,419g (Không phẩy bốn một chín gam) Ketamine, mục đích để sử dụng. (Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy dưới 100%).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi cất giữ bất hợp pháp 2,063g (Hai phẩy không sáu ba gam) MDMA và 0,419g (Không phẩy bốn một chín gam) Ketamine mục đích để sử dụng; hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc V thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; có ông ngoại là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc V đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đang có tiền sự: Bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 189 ngày 31/5/2019 của Công an thành phố Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Đối với Mai Thị Khánh L và Lê Duy T đều không biết V tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý; Đối với người đàn ông theo V khai nhận là người bán ma túy cho V tại bến xe khách huyện Đại từ, tỉnh Thái Nguyên nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Ngọc V 01 gói chứa MDMA, 01 gói chứa Ketamine được niêm phong trong 01 phong bì, trên các mép dán có chữ ký của Phạm Ngọc V, chữ ký của giám định

viên, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số IMEI: 354857093646367; 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS 22B2-380.98, đăng ký xe mang tên Phạm Ngọc V xét thấy không phải là vật sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Ngọc V** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc V **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/6/2019.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói chứa MDMA và 01 gói chứa Ketamine được niêm phong trong 01 phong bì, trên các mép dán có chữ ký của Phạm Ngọc V, chữ ký của giám định viên, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số IMEI: 354857093646367 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS 22B2-380.98 (đã qua sử dụng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 05/9/2019.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Ngọc V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã Vĩnh Lợi;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

Đào Thị Thu Thủy

Vương Minh Tân – Lý Thị Nhân

Đào Thị Thu Thủy

Báo cáo xét xử vụ án hình sự

Hồi 8h ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại nhà văn hóa UBND phường Hưng Thành,
thành phố Tuyên Quang,

Hội đồng xét xử:

Thẩm phán Đào Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vương Minh Tân.

2. Bà Lý Thị Nhân.

- *Thư ký phiên tòa:* Hoàng Thế Anh

- *Đại diện Viện kiểm sát:* Bế Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Bị cáo:

Phạm Ngọc Vũ, sinh ngày 04/11/1993 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Đất Đỏ, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;

dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Ngọc Tuấn, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị Tiến, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 189 ngày 31/5/2019, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2019, bị cáo Phạm Ngọc Vũ (là người sử dụng ma túy) đi xe ô tô khách từ nhà sang Bến xe khách huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, gặp và mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ được một gói nilon màu trắng, trên mép có viền màu đỏ, bên trong chứa 05 viên nén màu đen và 01 gói nilon màu trắng, trên mép túi có viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với số tiền 3.500.000 đồng. Vũ cất giấu 02 gói ma túy trong người và đi xe ô tô khách về nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, BKS 22B2-380.98 mang theo 02 gói ma túy, mục đích để sử dụng, đi từ nhà sang thành phố Tuyên Quang rủ Mai Thị Khánh Lam, sinh năm 2001, trú tại thôn Chè Đen 2, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và Lê Duy Tùng, sinh năm 1991, trú tại thôn Hòa Bình, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang cùng đi chơi và hát karaoke tại quán Galaxy thuộc phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang. Khi sang đến thành phố Tuyên Quang, Vũ điều khiển xe mô tô đón Tùng tại thôn Hòa Bình, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang chở Tùng đến đầu đường cao tốc thuộc tổ 10, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang để đón Lam. Trong lúc ba người đứng nói chuyện, hồi 22 giờ 26 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ phát hiện yêu cầu kiểm tra, Vũ ném 02 gói ma túy đang cất giấu trong người xuống đất gần khu vực Vũ đứng rồi bỏ chạy thì bị tổ công tác đuổi giữ lại và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kiểm tra xung quanh khu vực Vũ đứng, Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện trên mặt đường 01 gói nilon màu trắng, trên mép có viền màu đỏ, bên trong chứa 05 viên nén màu đen và 01 gói nilon màu trắng, trên mép túi có viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Vũ khai nhận 02 gói ma túy là của Vũ mang theo để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số số 479 ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: 05 (năm) viên nén hình vuông màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc Vũ gửi giám định là chất ma túy loại MDMA (số thứ tự 27 thuộc danh mục IB, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018), khối lượng 2,063g (hai phẩy không sáu ba gam); Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Ngọc Vũ gửi giám định là chất ma túy loại Ketamine (số thứ tự 35 thuộc danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018) khối lượng 0,419g (không phẩy bốn một chín gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Phạm Ngọc Vũ, Mai Thị Khánh Lam và Lê Duy Tùng, kết quả âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKSTP ngày 23 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Vũ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; có ông ngoại là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Đề xuất hướng xét xử

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Ngọc Vũ** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Vũ 01 (Một) năm () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/6/2019.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu huỷ 01 gói chứa MDMA và 01 gói chứa Ketamine được niêm phong trong 01 phong bì, trên các mép dán có chữ ký của Phạm Ngọc Vũ, chữ ký của giám định viên, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc Vũ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số IMEI: 354857093646367; và 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS 22B2-380.98 (đã qua sử dụng) kèm theo đăng ký xe mang tên Phạm Ngọc Vũ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 05/9/2019.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Ngọc Vũ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc Vũ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thẩm phán báo cáo

Đào Thị Thu Thủy

